

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quyết định số: 12/2023/HS-GĐT
Ngày 05 tháng 5 năm 2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ỦY BAN THẨM PHÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tự.

Các thành viên Hội đồng giám đốc thẩm: Ông Đặng Kim Nhân;

Ông Nguyễn Cường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Nhật - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:

Ông Lê Ra - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án hình sự đối với:

Người bị kết án: **Nguyễn Văn V**, sinh ngày 28/4/1993 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: tổ dân phố PT, thị trấn TP, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở hiện nay: 268 ĐBP, phường TA, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th và bà Trần Thị Kh; tiền án, tiền sự: Không.

**Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Lê Thanh Hải M;
2. Chị Hoàng Thị H;
3. Anh Nguyễn Thái B;
4. Chị Nguyễn Thị Thu Th;
5. Chị Hà Thanh Nh;
6. Anh Trần Đức Q;
7. Chị Trần Thị Ngọc H;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyễn Văn V không có Giấy phép kinh doanh trong lĩnh vực cho vay, cấp tín dụng nhưng do thấy việc cho vay tiền mang lại thu nhập cao nên đã cho

hiều người tại địa bàn thị xã Hương Thủy và thành phố Huế thuộc tỉnh Thừa Thiên Huế vay tiền với lãi suất cao nhằm hưởng lợi. Trong thời gian từ tháng 3/2021 đến tháng 01/2022, Vũ đã cho 07 người vay tiền với 23 lượt, chu kỳ vay từ 25 đến 48 ngày, lãi suất từ 152%/năm, gấp từ 7,6 lần đến 30,4 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự nhằm mục đích thu lợi bất chính. Tổng số tiền V đã cho vay là 305.000.000 đồng, số tiền Vũ đã thu được là 287.966.667 đồng tiền gốc, 76.383.333 đồng tiền lãi (trong đó tiền lãi trong hạn mức theo quy định của Bộ luật Dân sự là 4.477.534 đồng, tiền lãi vượt quá hạn mức theo quy định của Bộ luật Dân sự 20% là 71.905.799 đồng), số tiền phí người vay phải trả khi vay tiền của Vũ là 6.700.000 đồng. Tổng số tiền V đã thu lợi bất chính là 78.605.799 đồng. Số tiền gốc người vay chưa trả là 17.033.333 đồng.

Số tiền vay cụ thể của 07 người như sau:

1. Anh Lê Thanh Hải M: từ ngày 27/3/2021 đến 03/10/2021, anh M vay 07 lượt với tổng số tiền là 162.000.000 đồng, lãi suất từ 319%/năm đến 380%/năm, gấp 15,95 đến 19 lần tiền lãi theo quy định của pháp luật. Anh M đã trả cho V 150.800.000 đồng tiền gốc, 2.265.205 đồng tiền lãi trong hạn mức theo quy định, 37.634.795 đồng tiền lãi vượt quá, 3.500.000 đồng tiền phí vay. V thu lợi bất chính số tiền là 41.134.795 đồng. Hiện tiền nợ gốc anh M chưa trả còn 11.200.000 đồng.

2. Chị Trần Thị Ngọc H: từ ngày 11/11/2021 đến 19/12/2021, chị H vay 06 lượt với tổng số tiền là 70.000.000 đồng, lãi suất 365%/năm, gấp 18,25 lần tiền lãi theo quy định của pháp luật. Chị H đã trả đủ cho V 70.000.000 tiền gốc, 958.901 đồng tiền lãi trong hạn mức theo quy định, 16.541.096 đồng tiền lãi vượt quá, 700.000 đồng phí vay. V thu lợi bất chính số tiền là 17.241.096 đồng.

3. Chị Hà Thanh Nh: ngày 01/4/2021 và 01/6/2021, chị Nh vay 02 lượt với số tiền là 13.000.000 đồng, lãi suất 365%/năm và 608%/năm, gấp 18,25 lần và 30,4 lần tiền lãi theo quy định của pháp luật. Chị Nh đã trả đủ cho V 13.000.000 đồng tiền gốc, 197.260 đồng tiền lãi trong hạn mức theo quy định, 4.802.470 đồng tiền lãi vượt quá, 650.000 đồng phí vay. V thu lợi bất chính số tiền 5.452.470 đồng.

4. Chị Hoàng Thị H: ngày 08/4/2021 và 05/8/2021, chị H vay 02 lượt với số tiền là 20.000.000 đồng, lãi suất 354%/năm, gấp 17,7 lần tiền lãi theo quy định của pháp luật. Chị H đã trả đủ cho V 20.000.000 đồng tiền gốc, 361.644 đồng tiền lãi trong hạn mức theo quy định, 6.038.356 đồng tiền lãi vượt quá, 600.000 đồng phí vay. V thu lợi bất chính số tiền là 6.638.356 đồng.

5. Anh Nguyễn Thái B: Ngày 15/5/2021 và 30/6/2021, anh B vay 02 lượt với số tiền là 25.000.000 đồng, với lãi suất 152%/năm và 162%/năm, gấp 7,6 lần và 8,1 lần tiền lãi theo quy định của pháp luật. Anh B đã trả cho V 19.166.667 đồng tiền gốc, 489.081 đồng tiền lãi trong hạn mức theo quy định, 3.344.292 đồng tiền lãi vượt quá, 500.000 đồng phí vay. V thu lợi bất chính số tiền là 3.844.292 đồng. Hiện tiền nợ gốc anh B chưa trả còn 5.833.333 đồng.

6. Chị Nguyễn Thị Thu Th: Ngày 01/6/2021 và 01/11/2021, chị Th vay 02 lượt với số tiền là 10.000.000 đồng, lãi suất 365%/năm, gấp 18,25 lần tiền lãi theo quy định của pháp luật. Chị Th đã trả đủ cho V 10.000.000 đồng tiền gốc, 136.968 đồng tiền lãi trong hạn mức theo quy định, 2.363.014 đồng tiền lãi vượt quá, 500.000 đồng phí vay. V thu lợi bất chính số tiền là 2.863.014 đồng.

7. Anh Nguyễn Đức Q: Ngày 03/01/2021, anh Q vay số tiền là 5.000.000 đồng, lãi suất 365%/năm, gấp 18,25 lần tiền lãi theo quy định của pháp luật. Anh Q đã trả đủ cho V 5.000.000 đồng tiền gốc, 68.493 đồng tiền lãi trong hạn mức theo quy định, 1.187.507 đồng tiền lãi vượt quá, 250.000 đồng phí vay. V thu lợi bất chính số tiền là 1.431.507 đồng

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2022/HS-ST ngày 22/9/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế: căn cứ khoản 1 Điều 201; điểm i,s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V số tiền 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng).

Cấm bị cáo Nguyễn Văn V hành nghề liên quan đến hoạt động tín dụng trong thời hạn 01 năm kể từ ngày tuyên án.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn V phải nộp lại số tiền 371.050.000 đồng để tịch thu sung công quỹ.

- Buộc những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án nộp lại số tiền như sau để tịch thu sung quỹ Nhà nước, cụ thể: Anh Lê Thanh Hải M: 11.200.000 đồng; Anh Nguyễn Thái B: 5.833.333 đồng.

Án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định.

Bản án sơ thẩm đối với bị cáo Nguyễn Văn V không có kháng cáo, không bị kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm, đã có hiệu lực pháp luật.

Tại Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 29/QĐ-VC2 ngày 23/3/2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử theo thủ tục giám đốc thẩm theo hướng sửa bản án sơ thẩm nêu trên về phần biện pháp tư pháp, tuyên trả lại số tiền 78.605.799 đồng cho những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tội danh và hình phạt: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm, Nguyễn Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; lời khai của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận: Nguyễn Văn V không có Giấy phép kinh doanh trong lĩnh vực cho vay, cấp tín dụng, đã cho 07 người vay 23 lượt với chu kỳ vay từ 25 đến 48 ngày. Tổng số tiền Vũ đã cho vay là 305.000.000 đồng với lãi suất từ 152%/năm đến 608%/năm, cao gấp 7,6 đến 30,4 lần so với mức lãi suất cao nhất quy định của Bộ luật Dân sự nhằm mục đích thu lợi bất chính. Tổng số tiền V đã thu lợi bất chính là 78.605.799 đồng. Với hành vi và hậu quả như trên, Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã xử phạt Nguyễn Văn V số tiền 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng) về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo khoản 1 Điều 201 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Về áp dụng biện pháp tư pháp:

Bị cáo Nguyễn Văn V đã thu của 07 người vay với số tiền lãi vượt quá mức lãi suất vay cao nhất theo quy định của **Bộ luật Dân sự** là 71.905.799 đồng và thu phí vay trái pháp luật 6.700.000 đồng, trong đó thu của: anh Lê Thanh Hải M 37.634.795 đồng tiền lãi vượt quá, 3.500.000 đồng tiền phí vay; chị Trần Thị Ngọc H 16.541.096 đồng tiền lãi vượt quá, 700.000 đồng tiền phí vay; chị Hà Thanh Nh 4.802.470 đồng tiền lãi vượt quá, 650.000 đồng tiền phí vay; chị Hoàng Thị H 6.038.356 đồng tiền lãi vượt quá, 600.000 đồng tiền phí vay; anh Nguyễn Thái B 3.344.292 đồng tiền lãi vượt quá, 500.000 đồng tiền phí vay; chị Nguyễn Thị Thu Th 2.363.014 đồng tiền lãi vượt quá, 500.000 đồng tiền phí vay; anh Nguyễn Đức Q 1.187.507 đồng tiền lãi vượt quá, 250.000 đồng tiền phí vay. Tổng cộng là 78.605.799 đồng.

Căn cứ hướng dẫn khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐTP ngày 20/12/2021 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 201 của Bộ luật Hình sự thì số tiền lãi vượt quá mức lãi suất vay cao nhất theo quy định của **Bộ luật Dân sự và khoản phí vay tiền Nguyễn Văn V** đã thu của 07 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được xác định là khoản tiền thu lợi bất chính, theo hướng dẫn tại khoản 2 Điều 5 của Nghị quyết nêu trên thì số tiền thu lợi bất chính phải được trả lại cho những người vay tiền.

Tại cơ quan điều tra, anh Lê Thanh Hải M yêu cầu cân đối lại khoản tiền lãi và trả cho anh phần tiền vượt quá còn những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác không có ý kiến gì về vấn đề dân sự; tại phiên tòa sơ thẩm, tất cả những quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có mặt, lẽ ra Tòa án cấp sơ thẩm phải tuyên trả lại khoản tiền Nguyễn Văn V đã thu lợi bất chính cho những người vay mới đúng như nhận định ở trên nhưng Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2022/HS-ST ngày 22/9/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước 78.605.799 đồng là áp dụng không đúng pháp luật, xâm phạm đến quyền lợi chính đáng của đương sự.

Bản án sơ thẩm tuyên buộc Nguyễn Văn V nộp lại 371.050.000 đồng để tịch thu nộp ngân sách nhà nước (trong đó 78.605.799 đồng thu lợi bất chính,

4.477.534 đồng số tiền lãi 20%/năm và 287.966.667 đồng số tiền gốc bị cáo đã thu lại). Nay, được trừ số tiền 78.605.799 đồng V có nghĩa vụ trả lại cho những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nên buộc Nguyễn Văn V phải nộp lại 292.444.201 đồng để tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[3]. Thông báo sửa chữa bổ sung bản án số 3965/2022/TA-TB ngày 13/10/2022 của Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm có nội dung ghi nhận ý kiến của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về việc không yêu cầu trả lại khoản tiền thu lợi bất chính, là chưa chính xác nên cần nghiêm khắc rút kinh nghiệm.

[4]. Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 29/QĐ-VC2 ngày 23/3/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng là có căn cứ. Vì vậy, Hội đồng giám đốc thẩm chấp nhận kháng nghị, sửa bản án sơ thẩm về phần áp dụng biện pháp tư pháp, tuyên buộc bị cáo Nguyễn Văn V phải trả lại khoản tiền thu lợi bất chính cho những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 382; khoản 5 Điều 388; Điều 393 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 29/QĐ-VC2 ngày 23/3/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2022/HS-ST ngày 22/9/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1. Buộc bị cáo Nguyễn Văn V phải nộp lại số tiền 292.444.201 (*hai trăm chín mươi hai triệu bốn trăm bốn mươi bốn nghìn hai trăm linh một*) đồng để tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

2.2. Buộc bị cáo Nguyễn Văn V:

- Trả lại cho anh Lê Thanh Hải M 41.134.795 (*bốn mươi một triệu một trăm ba mươi bốn nghìn bảy trăm chín mươi lăm*) đồng;

- Trả lại cho chị Trần Thị Ngọc H 17.241.096 (*mười bảy triệu hai trăm bốn mươi một nghìn không trăm chín mươi sáu*) đồng;

- Trả lại cho chị Hà Thanh Nh 5.452.470 (*năm triệu bốn trăm năm mươi hai nghìn bốn trăm bảy mươi*) đồng;

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị Thu Th 2.863.014 (*hai triệu tám trăm sáu mươi ba nghìn không trăm mười bốn*) đồng;

- Trả lại cho chị Hoàng Thị H 6.638.356 (*sáu triệu sáu trăm ba mươi tám nghìn ba trăm năm mươi sáu*) đồng;

- Trả lại cho anh Nguyễn Thái B 3.844.292 (*ba triệu tám trăm bốn mươi bốn nghìn hai trăm chín mươi hai*) đồng;

- Trả lại cho anh Nguyễn Đức Q 1.431.507 (một triệu bốn trăm ba mươi mốt nghìn năm trăm linh bảy) đồng.

3. Các phần quyết định còn lại của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Quyết định giám đốc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 05/5/2023

Nơi nhận:

- TANDTC (Vụ I);
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Cục THADS tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Những người tham gia tố tụng (theo địa chỉ);
- Lưu các Phòng: GDKT I; HCTP; VTLT.

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Tự